

**BỘ XÂY DỰNG
TRUNG TÂM THÔNG TIN**

THÔNG TIN

THƯ MỤC

SỐ 1

HÀ NỘI – 2011

MỤC LỤC

	TRANG
I. TẠP CHÍ	1
II. ÁN PHẨM THÔNG TIN	3
III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ	3
IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	4
V. BÁO CÁO TỔNG KẾT	4
VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC	5
VII. SÁCH	6

THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI CỦA THƯ VIỆN KHCN XÂY DỰNG

I. TẠP CHÍ:

1. Tạp chí tiếng Việt:

- An toàn thông tin	Số 4 / 2010
- Bất động sản và nhà đất Việt Nam	Số 84, 85, 86 (tháng 1-3 / 2011)
- Cộng sản	Số 1, 2, 3 / 2011
- Cầu đường Việt Nam	Số 1 + 2, 3 / 2011
- Con số và sự kiện	Số 12 / 2010; 1 + 2, 3 / 2011
- Cơ khí Việt Nam	Số 11, 12 / 2010; 1 + 2 / 2011
- Công nghệ thông tin & truyền thông	Số kỳ 1 (tháng 1-2 / 2011)
- Đầu tư nước ngoài	Số 55 + 56 (tháng 1-2 / 2011)
- Giao thông vận tải	Số 1 + 2, 3 / 2011
- Hoạt động khoa học	Số 1, 2, 3 / 2011
- Kiến trúc	Số 12 / 2010; 1, 2 / 2011
- Kiến trúc Việt Nam	Số 12 / 2010; 1 + 2 / 2011
- Kiến trúc nhà đẹp	Số 1, 2, 3 / 2011
- Kiến trúc & đời sống	Số 56 + 57, 58 (tháng 1-3 / 2011)
- Kiến trúc & xây dựng	Số 3 (tháng 11 / 2010)
- Khoa học công nghệ xây dựng	Số 4 / 2010
- Kinh tế và dự báo	Số 1 đến 6 (tháng 1-3 / 2011)
- Khoa học và công nghệ	Số 3, 4 / 2010
- Khu công nghiệp Việt Nam	Số 124, 125, 126 (tháng 1-3 / 2011)
- Người xây dựng	Số 1 + 2 / 2011
- Người đô thị	Số 87 (tháng 12 / 2010) Số 88 đến 92 (tháng 1-3 / 2011)
- Nông nghiệp và phát triển nông thôn	Số 17, 18 / 2010; Số 1 đến 5 (tháng 1-3 / 2011)
- Nghiên cứu Đông Nam Á	Số 11, 12 / 2010; 1, 2 / 2011

- Nghiên cứu Trung Quốc	Số 11, 12 / 2010; 1 / 2011
- Nghiên cứu phát triển bền vững	Số 4 / 2010
- Quy hoạch xây dựng	Số 48 / 2010
- Sài Gòn đầu tư và xây dựng	Số 12 / 2010, 1 + 2, 3 / 2011
- Thông tin & dự báo kinh tế-xã hội	Số 60 (tháng 12 / 2010) Số 61 + 62 (tháng 1 / 2011)
- Tổng quan kinh tế-xã hội Việt Nam	Số 4 (tháng 12 / 2010)
- Tia sáng	Số 1 đến 6 (tháng 1-3 / 2011)
- Tài nguyên và môi trường	Số 24 (tháng 12 / 2010) Số 1 đến 5 (tháng 1-3 / 2011)
- Thị trường đầu tư xây dựng	Số 41, 42 (tháng 1-2 / 2011)
- Thanh tra	Số 1, 2, 3 / 2011
- Thế giới vi tính. Sê ri B	Số 123 (tháng 1 / 2011)
- Tin học và đời sống	Số 12 / 2010
- Xây dựng	Số 12 / 2010; 1 / 2011

2. Tiếng Anh:

- Architect	Số 11, 12 / 2010, 1, 2 / 2011
-Architecture today	Số 213 (tháng 11 / 2010)
- JA (Japan Architecture)	Số 80 (Winter / 2011) (Year book 2010)
- Concrete Construction	Số 11, 12 / 2010; 1, 2 / 2011
- Architectural Record	Số 1, 2, 3 / 2011

3. Tiếng Trung Quốc:

- Xây dựng & kiến trúc (Construction and Architecture)	Số 22, 23, 24 (tháng 11-12 / 2010) Số 1, 2 (tháng 1 / 2011)
- Tạp chí Kiến trúc (Architecture Journal)	Số 11, 12 / 2010; 1 / 2011
- Xây dựng đô thị & nông thôn (Urban & Rural Construction)	Số 12 / 2010; 1 / 2011

4. Tiếng Nga:

- Архитектура и строительство Москвы Số 6 / 2010
- Архитектура и строительство России Số 9, 10, 11, 12 / 2010
- Строительная газета Số 47 đến 52 / 2010
Số 1 đến 6 / 2011

- Công báo:**
- Số 1 đến 80 (tháng 1 / 2011)
 - Số 81 đến 110 (tháng 2 / 2011)
 - Số 111 đến 146 (tháng 3 / 2011)

II. ÁN PHẨM THÔNG TIN:

- Khoa học công nghệ môi trường Số 12 / 2010; 1, 2 / 2011
- Tạp chí tóm tắt tài liệu KH & CN VN Số 10, 11, 12 / 2010
- Tổng luận KH&CN kinh tế Số 12 / 2010; 1, 2 / 2011
- Thông tin & tư liệu Số 1 / 2011
- Các nhiệm vụ KH&CN đang tiến hành Số 2 / 2010
- Kết quả các nhiệm vụ KH&CN số 2 / 2010
- Thông tin Thư mục Số 4 (tháng 12 / 2010)
- Kinh tế xây dựng Số 3 / 2010; 1 / 2011
- Nghiên cứu phát triển VLXD Số 4 (tháng 12 / 2010)
- Thông tin KHKT xi măng Số 4 / 2010
- Thông tin tư vấn thiết kế Số 4 / 2010
- Diễn đàn HUD Số quý IV / 2010; quý I / 2011

III. THÔNG TIN CHUYÊN ĐỀ:

1/ Công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam. Sách trắng năm 2009.- H.: Thông tin và truyền thông, 2009.- 89 tr. (TTCD.0897).

2/ Công nghệ thông tin và truyền thông Việt Nam. Sách trắng năm 2010.- H.: Thông tin và truyền thông, 2009.- 119 tr. (TTCD.0899).

3/ Giao thông vận tải – Phát triển bền vững và hội nhập.- H.: Viện KHCN Giao thông vận tải, 2010.- 116 tr. (TTCD.0899).

4/ Hội nghị KHCN Tuyển khoáng toàn quốc lần thứ III: Ứng dụng tiến bộ KHCN trong chế biến và sử dụng khoáng sản, góp phần phát triển bền vững tài nguyên khoáng sản Việt Nam.- H.: KHTN và công nghệ, 2010.- 475 tr. (TTCD.0900).

5/ Hội thảo khoa học toàn quốc: Sự cố và phòng ngừa sự cố công trình xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, Tổng hội xây dựng VN, 2009.- 293 tr. (TTCD.0901).

6/ Hội thảo quốc tế: Các giải pháp đầu tư, sản xuất và sử dụng vật liệu xây không nung thay thế gạch đất sét nung.- H.: Hội Vật liệu xây dựng VN, 2010.- 162 tr. (TTCD.0902).

7/ Tổng luận: Phương thức huy động vốn và mô hình bảo đảm nhà ở của Trung Quốc.- H.: Trung tâm Thông tin- BXD, 2010.- 78 tr. (TTCD.0903/ 0904).

8/ Chính sách tín dụng và thị trường bất động sản năm 2011.- TPHCM.: Tạp chí Bất động sản – Nhà đất Việt Nam, 2011.- 20 tr. (TTCD.0905).

9/ Hội thảo khoa học: Sản phẩm mới, công nghệ tiên tiến, thân thiện với môi trường của ngành Xây dựng trong hội nhập và phát triển (Triển lãm Quốc tế Vietbuild 2011).- H.: Bộ Xây dựng, Hội VLXD Việt Nam, 2011.- 114 tr. (TTCD.0906).

IV. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU:

1/ Tin học hoá quá trình quản lý hồ sơ tư vấn cho các Công ty tư vấn Bộ Xây dựng. Mã số: 62.34.40.01 / Nguyễn Thị Bạch Tuyết.- H.: ĐH Kinh tế quốc dân, 2011.- 163 tr. (KQNC.1249).

V. BÁO CÁO TỔNG KẾT:

1/ Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2010 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2011 của ngành Xây dựng.- H.: Bộ Xây dựng, 2011.- 55 tr. (BCTK.0379).

2/ Tình hình phát triển đô thị năm 2010 và công tác phát triển đô thị năm 2011.- H.: Cục Phát triển đô thị, 2011.- 5 tr. (BCTK.0380).

3/ Lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản.- H.: Cục Quản lý nhà và thị trường BĐS, 2011.- 3tr. (BCTK.0381).

4/ Nhiệm vụ trọng tâm lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật năm 2011.- H.: Cục Hạ tầng kỹ thuật, 2011.- 3tr. (BCTK.0382).

5/ Một số công tác trọng tâm trong lĩnh vực kiến trúc quy hoạch năm 2011.- H.: Vụ kiến trúc quy hoạch, 2011.- 3 tr. (BCTK.0383).

6/ Cần thiết phải ban hành nghị định về giấy phép xây dựng và quản lý xây dựng theo giấy phép.- H.: Vụ Quản lý hoạt động xây dựng, 2011.- 7 tr. (BCTK.0384).

7/ *Đánh giá tình hình chất lượng năm 2010, một số giải pháp chủ yếu để tăng cường quản lý và nâng cao chất lượng công trình xây dựng năm 2011.*- H.: Cục Giám định Nhà nước về chất lượng công trình xây dựng, 2011.- 5 tr. (BCTK.0385).

8/ *Lĩnh vực quản lý vật liệu xây dựng.*- H.: Vụ Vật liệu xây dựng, 2011.- 4 tr. (BCTK.386).

9/ *Lĩnh vực kinh tế xây dựng và kinh tế đô thị.*- H.: Vụ Kinh tế xây dựng, 2011.- 4 tr. (BCTK.0387).

10/ *Báo cáo tổng kết công tác năm 2010 và triển khai nhiệm vụ năm 2011 của Viện Kinh tế xây dựng.*- H.: Viện Kinh tế xây dựng, 2011.- 18 tr. (BCTK.0388).

VI. TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC:

1/ *Tổng tập quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Kỹ thuật điện và thi công công trình điện.*- H.: Xây dựng, 2010.- 682 tr. (TCDM.1869).

Gồm những tiêu chuẩn, quy phạm sau:

- Quy phạm trang bị điện. 11 TCN 18-2006. Phần I: Quy phạm chung.
- Quy phạm trang bị điện. 11 TCN 19-2006. Phần II: Hệ thống đường dẫn điện.
- Quy phạm trang bị điện. 11 TCN 20-2006. Phần III: Trang bị phân phối và trạm biến áp.
- Quy phạm trang bị điện. 11 TCN 21-2006. Phần IV: Bảo vệ và tự động hoá.
- Kiểm định trang thiết bị hệ thống điện. QCVN-QTĐ 5:2009/BCT. Vận hành, sửa chữa trang thiết bị hệ thống điện. QCVN-QTĐ 6:2009/BCT.
- Thi công các công trình điện. QCVN-QTĐ 7:2009/BCT.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện. QCVN 01:2008/BCT.

2/ *Tổng tập quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch kiến trúc và xây dựng.*- H.: Xây dựng, 2010.- 1259 tr. (TCDM.1870).

Gồm những tiêu chuẩn, quy phạm sau:

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam về quy hoạch xây dựng. QCVN 01:2008/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng nông thôn. QCVN 14:2009/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng. QCVN 02:2009/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về phân loại, phân cấp công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị. QCVN 03:2009/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình. QCVN 06:2010/BXD.
- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam. Xây dựng nhà ở và công trình công cộng. An toàn sinh mạng và sức khoẻ. QCVN 05:2008/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị. QCVN 07:2010/BXD.
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia công trình ngầm đô thị. QCVN 08:2009/BXD.

- Quy chuẩn xây dựng công trình để đảm bảo người tàn tật tiếp cận sử dụng. QCVN 01:2002.
- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam các công trình xây dựng sử dụng năng lượng có hiệu quả. QCVN 09:2005.

VII. SÁCH:

1/ Biên niên lịch sử Văn phòng Chính phủ 1945 - 2005. Tập 1: 1945 - 1954.- H.: Tư pháp, 2010.- 584 tr. (VT.001761).

Bộ sách “*Biên niên lịch sử Văn phòng Chính phủ 1945 – 2005*” gồm 3 tập, giới thiệu chặng đường hoạt động 60 năm qua (từ năm 1945 đến 2005) của toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Văn phòng Chính phủ. Bộ sách là những sản phẩm khoa học hoàn chỉnh, dùng làm tài liệu chính thức cho việc tra cứu, nghiên cứu Lịch sử Văn phòng Chính phủ, và trong một chừng mực nhất định, cho việc tra cứu, nghiên cứu Lịch sử Chính phủ.

Tập 1 (1945-1954): Ghi lại những sự kiện lịch sử của Văn phòng Chính phủ từ ngày 28/8/1945 đến hết năm 1954. Các sự kiện được biên tập theo từng năm.

2/ Biên niên lịch sử Văn phòng Chính phủ 1945 - 2005. Tập 2: 1955 - 1976.- H.: Tư pháp, 2010.- 564 tr. (VT.001762).

Ghi lại những sự kiện lịch sử của Văn phòng Chính phủ từ năm 1955 đến hết tháng 6/1976. Bước vào giai đoạn này, Văn phòng Chính phủ tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tham mưu, giúp việc và phục vụ Trung ương Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chính phủ lãnh đạo đất nước thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là: Xây dựng và bảo vệ miền Bắc xã hội chủ nghĩa, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

3/ Biên niên lịch sử Văn phòng Chính phủ 1945 - 2005. Tập 3: 1976 - 2005.- H.: Tư pháp, 2010.- 823 tr. (VT.001763).

Trình bày về giai đoạn lịch sử kéo dài từ tháng 7/1976 đến tháng 8/2005, là thời kỳ đất nước có nhiều thay đổi, kể từ khi kết thúc giai đoạn hậu chiến đầy cam go, gian khổ để bước vào thời kỳ đổi mới với nhiều thành tựu lớn lao, nhiều thành tích xuất hiện.

4/ Chủ tịch Hồ Chí Minh với Hà Nội.- H.: Thông tấn, 2010.- 258 tr. và ảnh. (VT.001764).

Hướng tới Đại lễ kỷ niệm 1.000 năm Thăng Long - Hà Nội và nhằm góp phần vào việc tuyên truyền về tầm gương đạo đức Hồ Chí Minh, tái hiện hình ảnh của Bác gắn liền với các mốc lịch sử quan trọng của đất nước, tình cảm của Người với nhân dân Hà Nội, cuốn sách ảnh “*Chủ tịch Hồ Chí Minh với Hà Nội*” gồm 4 phần sau đây:

- Phần I: Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội.
- Phần II: Hà Nội - Thời đại Hồ Chí Minh.
- Phần III: Hà Nội – Nơi Bác Hồ đã sống và làm việc.
- Phần IV: Hà Nội làm theo lời Bác.

Bằng những bài viết cô đọng, súc tích và hình ảnh chân thực, sinh động, cuốn sách sẽ là tài liệu lịch sử quý giá, giúp bạn đọc hiểu rõ thêm về vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc Việt Nam.

5/ Ngôn ngữ hình thức kiến trúc. Tập 1 / La Văn Ái, Triệu Quang Diệu (Đặng Thái Hoàng biên dịch).- H.: Xây dựng, 2004.- 161 tr. và hình vẽ. (VT.001765).

Đây là một cuốn sách cần thiết và bổ ích cho sinh viên kiến trúc và các kiến trúc sư. Cuốn sách được trình bày bằng những hình tượng kiến trúc có cách vẽ sinh động.

Tập 1: Giới thiệu các nội dung sau:

- Phần I: Về việc nghiên cứu hình thức cơ bản của kiến trúc: điểm, tuyến, diện, hình khối.
- Phần II: Các yếu tố cơ bản: hình dáng, màu sắc, chất cảm và hoa văn.

6/ Ngôn ngữ hình thức kiến trúc. Tập 2 / La Văn Ái, Triệu Quang Diệu (Đặng Thái Hoàng biên dịch).- H.: Xây dựng, 2010.- 255 tr. và hình vẽ. (VT.001766).

Tập 2: Trình bày các vấn đề sau:

- Phần II (tiếp theo): Các yếu tố cơ bản: Kích thước, không gian, phương hướng, vị trí.
- Phần III: Cấu trúc của hình thức kiến trúc.
- Phần IV: Phương pháp tạo hình kiến trúc.

7/ Giám sát kiểm tra chất lượng thi công cầu / Phạm Huy Chính.- H.: Xây dựng, 2010.- 304 tr. (VT.001767).

Cuốn sách trình bày khá đầy đủ và tỉ mỉ về nội dung và phương pháp giám sát kiểm tra đối với mỗi giai đoạn thi công (trước, trong và sau khi kết thúc thi công một hạng mục công trình).

Nội dung sách gồm 3 phần sau:

Phần 1: Theo dõi, giám sát và kiểm tra chất lượng thi công phần móng.

- Móng cọc đóng.
- Móng cọc ống BTCT hạ bằng búa rung.
- Móng cọc khoan nhồi.
- Móng giằng chìm.

Phần 2: Giám sát và kiểm tra chất lượng thi công phần kết cấu nhịp.

- Lao lắp kết cấu nhịp BTCT lắp ghép.
- Lắp đặt kết cấu nhịp dầm đơn giản bằng BTCT và BTCT dự ứng lực.
- Lao dọc kết cấu nhịp BTCT dự ứng lực bằng cách đẩy.
- Lắp hẫng kết cấu nhịp BTCT dự ứng lực bằng cách đẩy.
- Đúc hẫng kết cấu nhịp BTCT dự ứng lực.
- Lao lắp kết cấu nhịp thép.

Phần 3: Giám sát và kiểm tra một số hạng mục khác.

- Sơn cầu thép và kết cấu thép.
- Giám sát kiểm tra công tác bê tông.
- Giám sát và kiểm tra chất lượng thi công chế tạo dầm BTCT dự ứng lực.

8/ Nền và móng / Lê Xuân Mai (Chủ biên), Đỗ Hữu Đạo, Nguyễn Tín...- H.: Xây dựng, 2010.- 267 tr. (VT.001768).

Nội dung cuốn sách trình bày những vấn đề cơ bản nhất về nền – móng, đồng thời bám sát các tiêu chuẩn hiện hành ở nước ta và giới thiệu một số phương pháp tính toán đang được áp dụng rộng rãi ở các nước Tây Âu để bạn đọc tham khảo, dễ dàng nắm bắt và thực hành tốt. Sách là tài liệu bổ ích cho các kỹ sư thiết kế nền móng, cũng như sinh viên ngành xây dựng.

Sách gồm 5 chương như sau:

- Chương 1: Những vấn đề cơ bản trong thiết kế nền – móng.
- Chương 2: Móng nông trên nền thiên nhiên.
- Chương 3: Móng cọc.
- Chương 4: Xây dựng công trình trên nền đất yếu.

- Chương 5: Tính toán cọc chịu tải trọng ngang.

9/ Lắp đặt đường ống gang dẻo / Nguyễn Bá Thắng (Chủ biên), Phạm Khánh Thủy, Nguyễn Thị Thái Thanh...- H.: Xây dựng, 2010.- 132 tr. (VT.001769).

Nội dung cuốn sách gồm 3 chương sau:

- Chương 1: Giới thiệu ống và các phụ kiện gang dẻo của PONT-A-MOUSSON.
- Chương 2: Lắp đặt ống gang dẻo và các phụ kiện.
- Chương 3: Sửa chữa và bảo quản ống.

Sách là tài liệu tham khảo bổ ích cho việc học tập, nghiên cứu của sinh viên chuyên ngành cấp thoát nước, cũng như bạn đọc quan tâm về lĩnh vực này.

10/ Phòng chống cháy nổ và nhiễm độc công trình ngầm / Bùi Mạnh Hùng (Chủ biên), Đặng Thế Hiến.- H.: Xây dựng, 2010.- 132 tr. (VT.001770).

Nội dung sách đề cập đến một số giải pháp về phòng, chống cháy nổ và nhiễm độc cho xây dựng công trình ngầm. Đây là tài liệu tham khảo bổ ích cho những người làm công tác thiết kế quy hoạch, kiến trúc, kết cấu, thiết kế phòng cháy chữa cháy công trình ngầm; người quản lý và trực tiếp thi công, sử dụng công trình ngầm.

Sách gồm các nội dung sau:

- Phần I: Phòng chống cháy nổ khi xây dựng công trình ngầm.
 - Chương 1: Khái niệm, đặc điểm và các nguyên nhân gây cháy nổ.
 - Chương 2: Các biện pháp phòng chống cháy nổ khi xây dựng công trình ngầm.
- Phần II: Phòng chống nhiễm độc khi xây dựng công trình ngầm.
 - Chương 3: Khái niệm, các loại và nguyên nhân gây nhiễm độc khi xây dựng công trình ngầm.
 - Chương 4: Các biện pháp phòng chống nhiễm độc khi xây dựng công trình ngầm.

Phụ lục 1: Giới thiệu một số biển báo và tín hiệu về cháy nổ.

Phụ lục 2: Danh mục phương tiện phòng cháy và chữa cháy.

Phụ lục 3: Kỹ thuật vận hành các thiết bị phòng chống cháy, nổ.

Phụ lục 4: Một số ví dụ về cháy nổ trong công trình ngầm.

Phụ lục 5: Lịch sử phát triển công trình ngầm.

11/ Thủy lực học công trình chỉnh trị sông / Phạm Thành Nam (Chủ biên), Nguyễn Đình Lương, Lương Phương Hậu.- H.: Xây dựng, 2010.- 382 tr. (VT.001771).

Trong những năm gần đây, do yêu cầu to lớn của sự phát triển bền vững các ngành kinh tế - xã hội của nước ta, nhiệm vụ chỉnh trị sông được đặt ra cấp bách để phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai, đồng thời phát huy tiềm năng kinh tế của các dòng sông, bảo vệ môi trường sinh thái. Vì vậy, các loại công trình chỉnh trị sông được xây dựng rất nhiều trên phần lớn các dòng sông ở khắp mọi miền đất nước.

Nội dung sách gồm 7 chương như sau:

- Chương 1: Khái niệm cơ bản về thủy lực học sông thiên nhiên.
- Chương 2: Mô hình hoá các hiện tượng thủy lực trong sông thiên nhiên.
- Chương 3: Thủy lực học công trình dạng mỏ hàn.
- Chương 4: Thủy lực học đập khoá.
- Chương 5: Thủy lực học công trình cắt sông.
- Chương 6: Biến động của chế độ thủy lực trong lòng sông hạ du các hồ chứa.
- Chương 7: Phương pháp nghiên cứu thủy lực học công trình chỉnh trị sông.

12/ Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh – Đài hoa vĩnh cửu / Hồ Phương.- H.: Quân đội nhân dân, 2010.- 237 tr. (VB.002776).

Nội dung sách gồm 3 phần sau:

- Phần I: Những giờ phút không thể nào quên trong năm 1969.
- Phần II: Quân dân một lòng chuẩn bị xây dựng lăng Bác.
- Phần III: Công trình của “Lòng dân, ý Đảng”.

13/ Văn kiện Quốc hội toàn tập. Tập 7 (1987-1992). Quyển 1 (1987-1989).- H.: Chính trị quốc gia, 2010, 1480 tr. (VB.002777).

Tập 7 (1987-1992) giới thiệu các văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước và một số báo cáo chính của Hội đồng Bộ trưởng trình bày tại 11 kỳ họp của Quốc hội khoá VIII.

Quyển 1 (1987-1989) gồm các phần sau:

- Các văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước năm 1987.
- Các văn kiện của Quốc hội, Hội đồng Nhà nước năm 1988.
- Các văn kiện của Quốc hội 6 tháng đầu năm 1989./.